

Số: 44 /BC-UBND

Minh Long, ngày 31 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO

Sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2016 - 2018” và Kế hoạch tổ chức thực hiện năm 2019

Căn cứ Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 06/01/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2016-2020” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 của UBND huyện Minh Long về việc ban hành kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2016-2020” trên địa bàn huyện.

Căn cứ Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 31/01/2018 của UBND huyện Minh Long về việc tổ chức thực hiện đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2018 trên địa bàn huyện.

UBND huyện Minh Long báo cáo sơ kết, đánh giá tình hình thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2018 trên địa bàn huyện Minh Long, cụ thể như sau:

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG 03 NĂM 2016 - 2018.

I. Khái quát chung về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội và thực trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn huyện

Minh Long là huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi, cách thành phố Quảng Ngãi 30km về phía Tây Nam; Đông và Đông Bắc giáp với huyện Nghĩa Hành; Tây và Tây Bắc giáp huyện Sơn Hà; phía Nam giáp huyện Ba Tơ. Huyện Minh Long có tổng diện tích tự nhiên là 23.721,821ha. Toàn huyện có 05 đơn vị hành chính cấp xã, có 43 thôn, với dân số khoảng 18.311 người, là địa bàn cư trú của hai cộng đồng cư dân thuộc 02 dân tộc Kinh và H're. Trong đó, dân tộc H're chiếm khoảng 76,64% dân số.

1. Tình hình kinh tế- xã hội trên địa bàn huyện:

Tình hình kinh tế - xã hội từng bước có chuyển biến rõ nét, tỷ lệ hộ nghèo ngày càng giảm, đời sống của nhân dân được nâng lên rõ rệt, Quốc phòng - An ninh, trật tự - an toàn xã hội cơ bản được giữ vững, hệ thống chính trị ở cơ sở được củng cố vững mạnh, tình hình sản xuất nông lâm

nghiệp và chuyển dịch cơ cấu cây trồng theo hướng áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, tập trung chỉ đạo, điều hành xây dựng nông thôn mới đến năm 2020 đạt các tiêu chí đề ra.

Đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân ngày càng nâng cao, bà con đồng bào dân tộc thiểu số hầu hết đã có tivi để xem, có phương tiện để đi lại, có điện thoại liên lạc. Các chính sách hỗ trợ cho người dân được thực hiện đúng đối tượng và đảm bảo 100% kinh phí được giao, các chính sách đối với người có công, người nghèo, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn được quan tâm giải quyết chế độ kịp thời, đúng quy định. Công tác tuyên truyền các quan điểm, chính sách pháp luật của Đảng, Nhà nước được thực hiện thường xuyên và đảm bảo có chất lượng nên đã từng bước đẩy lùi các tệ nạn mê tín dị đoan, phong tục tập quán lạc hậu.

2. Khái quát tình hình triển khai, quán triệt và cụ thể hóa công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Đề án:

2.1. Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ ngành

- Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025”.

- Công văn số 834/UBND-CSĐT ngày 13/5/2015 của Ủy ban Dân tộc về việc hướng dẫn Đề án Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2015 - 2025”.

2.2. Văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của tỉnh, huyện các ban, ngành địa phương:

- Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 30/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác tuyên truyền, giáo dục sức khỏe, giới tính, ngăn ngừa giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh”.

- Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 06/01/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2016 - 2020” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

- Quyết định số 1205/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2016-2020” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 30/5/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Ngãi;

- Công văn số 2258/STC-NS ngày 18/8/2017 của Sở Tài chính về việc bổ sung có mục tiêu kinh phí thực hiện Mô hình điểm giảm thiểu tình trạng

tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2017-2018 và một số văn bản khác liên quan.

- Kế hoạch số 38-KH/HU ngày 12/4/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy Minh Long về việc thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TU ngày 30/11/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác tuyên truyền, giáo dục sức khỏe, giới tính, ngăn ngừa giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh”.

- Quyết định số 588/QĐ-UBND ngày 04/5/2017 của Chủ tịch UBND huyện về việc Ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” trên địa bàn huyện, giai đoạn 2016 - 2020.

- Kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 10/01/2017 của UBND huyện về việc tổ chức tuyên truyền thực hiện đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2017 trên địa bàn huyện;

- Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 31/01/2018 của UBND huyện Minh Long về việc tổ chức thực hiện đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” năm 2018 trên địa bàn huyện;

- Công văn số 474/UBND -VX ngày 29/6/2018 của UBND huyện Minh Long về việc tổ chức hội nghị đánh giá thực hiện thống kê, rà soát số vụ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống xảy ra trên địa bàn xã (giai đoạn năm 2016 - 2018).

- Công văn số 282/UBND-VX ngày 17/4/2018 của UBND huyện Minh Long chỉ đạo các địa phương về việc điều tra, rà soát, số liệu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống xảy ra trên địa bàn các xã (giai đoạn năm 2016 - 2018).

3. Khái quát thực trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2016 - 2018

Tình trạng tảo hôn từ lâu đã xảy ra khá phổ biến trên địa bàn huyện. Qua những năm gần đây tình trạng thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện vẫn còn xảy ra nhưng giảm so với trước. Qua 03 năm (2016 - 2018), các nội dung triển khai nói trên đã góp phần nâng cao nhận thức cho người dân về vấn đề tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Số lượng tảo hôn năm 2018 trên địa bàn huyện có giảm so với năm 2016, 2017, nhưng số liệu này vẫn đang là tiềm ẩn.

Các hoạt động tuyên truyền đã góp phần động viên khích lệ những hộ gia đình thực hiện tốt, không vi phạm về nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống góp phần lan tỏa yếu tố tích cực trong cộng đồng về tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; Những hoạt động truyền thông và các hình ảnh như Pano, áp phích, tờ rơi, các bản tin liên quan đến nạn tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống,... đã góp phần tác động trực quan nhằm giúp cho người dân

nâng cao nhận thức; đặc biệt là các hộ dân thực hiện chưa tốt việc phòng, chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

3.1. Thực trạng tảo hôn:

Theo kết quả điều tra, rà soát, thống kê số vụ, trường hợp tảo hôn giai đoạn năm 2016 - 2018 của UBND các xã triển khai thực hiện năm 2018, như sau:

a) Năm 2016:

Tổng số trường hợp tảo hôn là: 26 trường hợp/05 xã. Cụ thể như sau:

1. Xã Thanh An: 04 trường hợp. Trong đó, đối tượng tảo hôn: Nam 01 người, nữ 03 người. Độ tuổi: 16/04 trường hợp.
2. Xã Long Mai: Không xảy ra.
3. Xã Long Sơn: 08 trường hợp. Trong đó, đối tượng tảo hôn: Nam 01 người, nữ 07 người. Độ tuổi: 17 tuổi/05 trường hợp; 16 tuổi /02 trường hợp; 15 tuổi/01 trường hợp.
4. Long Môn: 08 trường hợp. Trong đó, đối tượng tảo hôn: Nam 03 người, nữ 05 người. Độ tuổi: 17 tuổi/05 trường hợp; 16 tuổi/02 trường hợp; 15 tuổi/01 trường hợp.
5. Long Hiệp xảy ra: 06 trường hợp. Trong đó, đối tượng tảo hôn: Nam 03 người, nữ 03 người.

b) Năm 2017:

Tổng số trường hợp tảo hôn là: 31 trường hợp/05 xã. Cụ thể như sau:

1. Xã Thanh An: 06 Trường hợp. Trong đó, đối tượng tảo hôn: Nam 03 người, nữ 03 người. Độ tuổi: 17 tuổi/04 trường hợp; 16 tuổi/ 01 trường hợp; 15 tuổi/ 01 trường hợp.
2. Xã Long Mai: 05 trường hợp. Trong đó, đối tượng tảo hôn: Nam 01 người, nữ 04 người. Độ tuổi tảo hôn: 17 tuổi/04 trường hợp; 16 tuổi/01 trường hợp.
3. Xã Long Sơn: 05 trường hợp. Trong đó, đối tượng tảo hôn: Nam 01 người, nữ 04 người. Độ tuổi tảo hôn: 17 tuổi/01 trường hợp; 16 tuổi /02 trường hợp.
4. Xã Long Môn: 02 trường hợp. Trong đó, đối tượng tảo hôn: Nam 0 người, Nữ 02 người. Độ tuổi: 17tuổi/ 1trường hợp; 16 tuổi/1 trường hợp.
5. Xã Long Hiệp xảy ra: 09 trường hợp. Trong đó, đối tượng tảo hôn: Nam 02 người, Nữ 07 người.

c) Năm 2018:

Tổng số trường hợp tảo hôn là: 11 trường hợp/5 xã. Cụ thể như sau:

1. Xã Thanh An: 02 Trường hợp. Trong đó: đối tượng tảo hôn: Nữ 02 người. Độ tuổi: 17 tuổi/01 trường hợp; 16 tuổi/ 01 trường hợp.
2. Xã Long Sơn: 03 trường hợp. Trong đó, đối tượng tảo hôn: Nam 01 người, nữ 02 người. Độ tuổi tảo hôn: 17 tuổi/01trường hợp; 16 tuổi/02 trường hợp.

3. Xã Long Mai: 03 trường hợp. Trong đó, đối tượng tảo hôn: Nam 01 người, nữ 02 người. Độ tuổi tảo hôn: 17 tuổi/02 trường hợp; 16 tuổi/01 trường hợp

4. Xã Long Môn: 02 trường hợp. Đối tượng tảo hôn: Nam 0 người, Nữ 02 người. Độ tuổi: 17tuổi/ 01 trường hợp; 16 tuổi/01 trường hợp.

5. Xã Long Hiệp xây ra: 01 trường hợp. Trong đó: Đối tượng tảo hôn: Nam 01 người, độ tuổi 18 tuổi.

3.2. Nguyên nhân chủ yếu của tảo hôn

- Ảnh hưởng của phong tục, tập quán lạc hậu, những tập tục; con cái vừa lớn thì phải lấy vợ, lấy chồng.

- Sự thiếu quan tâm, buông lỏng quản lý, giáo dục con em của các bậc phụ huynh; nhất là các bậc phụ huynh do điều kiện kinh tế gia đình khó khăn phải đi xa để làm ăn;

- Trình độ dân trí và nhận thức pháp luật về hôn nhân và gia đình của người dân còn hạn chế.

- Sự can thiệp từ phía chính quyền địa phương đối với các trường hợp tảo hôn chưa mạnh mẽ, thiếu kiên quyết;

- Sự phát triển của công nghệ thông tin cũng đem lại những tác hại tiêu cực đến sự phát triển tâm sinh lý của trẻ vị thành niên, một bộ phận không nhỏ trẻ vị thành niên có lối sống buông thả, đua đòi và yêu đương sớm dẫn đến có thai ngoài ý muốn của bản thân và gia đình;

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật tại địa phương, trường học còn hạn chế. Công tác giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên chưa được quan tâm đúng mức;

- Công tác đăng ký kết hôn và quản lý hộ tịch, hộ khẩu còn gặp nhiều khó khăn; công chức Tư pháp - Hộ tịch xã chưa nắm kịp thời, chính xác về tình hình tảo hôn tại địa phương;

- Quan điểm về đời sống của con người trong thời buổi hiện nay được xem là cởi mở hơn, đơn giản hơn, không bị gò bó bởi thành kiến đạo đức ngày xưa; các hình phạt của “Luật làng” theo phong tục khi quan hệ tình dục trước hôn nhân ở một số nơi đã bị hạn chế hoặc mất tác dụng. Một trong những hệ lụy đó là việc chung sống như vợ chồng hoặc quan hệ tình dục trước hôn nhân đã trở nên một việc hết sức phổ biến, hết sức bình thường trong vùng đồng bào dân tộc nói riêng và xã hội hiện nay nói chung. Tình trạng quan hệ tình dục không lành mạnh và không an toàn trước hôn nhân dẫn đến có thai ngoài ý muốn buộc hai bên gia đình phải tổ chức lễ cưới.

- Ngoài các nguyên nhân nêu trên thì nguyên nhân tảo hôn do nữ thiếu niên có thai ngoài ý muốn, nên nhiều cặp thúc ép gia đình phải tổ chức cưới, hỏi để có “đanh phận” trong gia đình, họ hàng hai bên; không xấu hổ với bà con xóm làng là có “con hoang”; là ngoài ý muốn của cha, mẹ, gia đình và cộng đồng.

3.3. Về hôn nhân cận huyết thống

Theo số liệu báo cáo của UBND các xã về tình trạng hôn nhân cận huyết thống từ năm 2016 - 2018 trên địa bàn huyện không có xảy ra.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NGÀNH HỘI ĐOÀN THỂ VÀ CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG THỜI GIAN QUA.

1. Kết quả triển khai:

- Phối hợp với BCD thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” với Ban Dân tộc tỉnh đã tổ chức hội nghị thời sự tuyên truyền, giáo dục giới tính và sức khỏe sinh sản, nhằm nâng cao nhận thức, giáo dục về Luật Hôn nhân và gia đình theo Nghị định số 110/2013/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực vi phạm về tảo hôn, tổ chức tảo hôn, tuyên truyền về chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, với 400 số lượng người tham gia. Đối tượng là người uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số, các hội đoàn thể cơ sở xã, thôn....

- Tổ chức tuyên truyền tại 05 trường học THCS, PT Dân tộc nội trú, Trường THPT cho các cháu từ lớp 8 - 9 trở lên: Trên 700 lượt em.

- Phòng Văn hóa và Thông tin huyện: tổ chức 01 đêm hội thi tìm hiểu pháp luật về hôn nhân cận huyết thống gia đình và nạn tảo hôn có 5/5 xã, trường THPT phổ thông huyện Minh Long cùng tham gia. Chủ động phối hợp với Trung tâm dân số KHHGD huyện lồng ghép tổ chức thời sự tại các Trường THCS các xã trên địa bàn, đối tượng tuyên truyền là các em học sinh cấp 2, 3 nhằm giáo dục về chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình, hệ lụy nạn tảo hôn.

- Lắp đặt: 07 cụm Pano áp phích tuyên truyền. Tổ chức 48 buổi có 2.762 lượt hội viên tham dự.....cấp tờ rơi.

- Tổ chức sinh hoạt tại 04 câu lạc bộ, kiểm tra khám sức khỏe tiền hôn nhân được 08 buổi với 232 hội viên tham dự cấp 200 tờ rơi.

- Đội chiếu phim phóng sự và xây dựng chương trình, tiểu phẩm đi thông tin lưu động tuyên truyền tại các thôn, Đài phát thanh phát lại truyền hình lập chuyên mục, tin bài trên sóng phát thanh tuần/02 buổi. Phối hợp với UBND các xã trong thời gian qua đã thành lập ban chỉ đạo giao trách nhiệm cho phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND-UBND huyện, Hội đoàn thể cơ sở tổ chức tuyên truyền thường xuyên cùng với việc kiên quyết xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hôn nhân và gia đình: có 02 xã (Thanh An và Long Mai) thực hiện hình thức xử phạt vi phạm hôn nhân: có 8 trường hợp với số tiền xử phạt là 8.000.000 đồng.

- Tổ chức rà soát thống kê số liệu các trường hợp tảo hôn và hôn nhân cận huyết từ năm 2015-2017 của 05/05 xã đã tổ chức thực hiện hoàn thành.

2. Nguồn lực thực hiện: tại Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 06/01/2015 của UBND tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 1009/QĐ-UBND ngày 30/5/2017 Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết

thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số từ năm 2016-2020” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn, các hội đoàn thể và UBND các xã khẩn trương xây dựng Kế hoạch giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch hằng năm để triển khai thực hiện Đề án.

Nguồn kinh phí tỉnh giao chưa bố trí cho các địa phương. Chính vì vậy việc triển khai thực hiện đề án trong thời gian năm 2017 vẫn càng xảy ra cao hơn cao hơn năm 2016 là 05 trường hợp tảo hôn. Đầu năm 2018, UBND huyện bố trí kinh phí để thực hiện triển khai Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số” với nguồn kinh phí tỉnh giao là 120 triệu đồng. UBND huyện phân khai cho các phòng, ban, các ngành liên quan, Hội đoàn thể, Hội nông dân huyện và UBND các xã hỗ trợ đồng bộ, triển khai thực hiện tuyên truyền, vận động công tác tảo hôn; nhờ vậy trong năm 2018 tình trạng tảo hôn đã giảm đáng kể. Theo số liệu so sánh các năm cho thấy giảm được 20 trường hợp, gấp 02 lần các năm trước.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2019

1. Phương hướng nhiệm vụ

Tiếp tục triển khai và thực hiện Quyết định số 2001/QĐ-UBND ngày 06/11/2015 của UBND tỉnh; thực hiện Đề án huyện với các hoạt động sau:

- Tổ chức các lớp tập huấn cho cán bộ, công chức, thôn trưởng, Người có uy tín, Bí thư Chi bộ thôn cấp xã nhằm cung cấp những kiến thức cần thiết về hậu quả của việc tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống để đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tổ chức các buổi tạo đàm, hội thi các tiêu phẩm nhằm tuyên truyền hạn chế tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống tại các đơn vị và địa phương.

- Phối hợp với Đội chiếu Bóng, Đội Thông tin Lưu động thuộc Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện xây dựng chương trình tổ chức tuyên truyền miệng (tiếng kinh, tiếng H're), chiếu phim phóng sự và xây dựng chương trình, tiêu phẩm đi thông tin lưu động tuyên truyền tại các thôn của các xã trong huyện.

2. Nâng cao vai trò lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của cấp ủy đảng, chính quyền địa phương và phát huy vai trò của các hội đoàn thể.

- Các cấp ủy đảng xây dựng kế hoạch, chỉ thị, nghị quyết chuyên đề chỉ đạo, triển khai thực hiện công tác tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống nhằm ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng tảo hôn xảy ra trên địa bàn; kiên quyết xử lý cán bộ, đảng viên nếu có vi phạm để làm gương cho nhân dân.

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng và chính quyền từ huyện đến cơ sở về phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết

thông; kịp thời nắm bắt tình hình, thực trạng tảo hôn và kiên quyết xử lý để làm gương cho nhân dân trong tại địa phương.

- Phát huy vai trò của cả hệ thống chính trị từ huyện đến xã, khu dân cư như: Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên, nhất là Hội liên hiệp Phụ nữ huyện, xã, thôn; người có uy tín trong cộng đồng dân cư tham gia tuyên truyền, vận động đồng bào xóa bỏ những hủ tục lạc hậu và phòng, chống tảo hôn.

3. Giải pháp triển khai trong thời gian tới

- Tổ chức tuyên truyền, cung cấp thông tin, phổ biến pháp luật, tư vấn, vận động người đồng bào DTTS xóa bỏ những hủ tục lạc hậu và nhằm khắc phục, ngăn ngừa, hạn chế tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

- Tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng: Mô chuyên đề về nội dung tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, trang báo Quảng Ngãi.

- Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, già làng, trưởng thôn và người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia thực hiện tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS nâng cao tính chủ động, phòng ngừa và xóa bỏ những hủ tục lạc hậu về hôn nhân, tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống.

Trên đây là Báo cáo sơ kết, đánh giá triển khai thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện giai đoạn 2016 – 2018” phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong năm 2019 - 2020./.

Nơi nhận:

- Ban Dân tộc tỉnh;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng Dân tộc huyện;
- VP: CPVP;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Văn Điết